

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Đình Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Lượng và ông K'Wăn

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Phạm Duy C – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong tham gia phiên toà:*** Ông Trương Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST - HS, ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh S, (tên gọi khác: S đồng hồ), sinh năm 1996 tại thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B và bà Lê Thị T; bị cáo chưa có vợ và con; tiền sự: Không; tiền án: 02 . Ngày 17-3-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2015/HSST (đã tổng hợp với Bản án số 27/2014/HSST, ngày 11-9-2014), chấp hành xong hình phạt ngày 17-8-2016, chưa được xóa án tích; ngày 30-11-2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 60/2018/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 02-5-2020, chưa được xóa án tích; nhân thân: Ngày 14-11-2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự phúc thẩm số 125/2013/HSPT, được coi là không có án tích; ngày 11-9-2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2014/HSST (đã tổng hợp với bản án số 125/2013/HSPT), được coi là không có án tích; bắt tạm giữ ngày 02-9-2021, sau đó chuyển tạm giam - có mặt

2. Tào Văn T, sinh năm 1992 tại tỉnh Cao Bằng; trú tại: Bon B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Tào Văn Q (đã chết) và bà Hoàng Thị D; bị cáo có vợ H'N; tiền án; Không; tiền sự: 01. Ngày 04-3-2020 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong ra quyết định số 01/2020/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chưa chấp hành quyết định); bị bắt tạm giữ ngày 13-10-2021, sau đó chuyển tạm giam - có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hoàng Văn C, địa chỉ: Bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Anh Huỳnh Tấn Đ, địa chỉ: Thôn 8, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 02-9-2021, Nguyễn Thanh S gọi điện thoại cho Tào Văn T nói “*Mày lên đón tao đi lấy hàng, tao cho mày chơi cùng*”, T hiểu là S nói chở S đi mua ma túy, sẽ cho sử dụng cùng nên đồng ý.

Khoảng 05 phút sau T đến, S mượn xe mô tô biển kiểm soát 93P1-11389 của anh Hoàng Văn C (*sinh năm 2004, trú tại bon S, xã Q*) thì anh C đồng ý. Sau đó T điều khiển xe mô tô chở S đến gần ngã 3 thuộc xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. T đứng đợi, còn S đi bộ đến gặp người đàn ông tên M (*chưa rõ nhân thân lai lịch*), đã hẹn từ trước mua 500.000 đồng ma túy loại Heroine. Sau đó S chia số Heroine thành 02 gói (*01 gói bọc trong giấy bạc và 01 gói bọc trong giấy bạc, bên ngoài bọc bằng nilon hàn kín*) bỏ vào trong túi áo, quay lại chỗ T đang đứng chờ rồi cả hai đi về.

Trên đường về, S và T đi vào rẫy cà phê bên đường (*không rõ của ai*) ở xã Q, thành phố G. Tại đây S lấy 02 gói Heroine từ trong túi áo ra để dưới đất, rồi lấy 01 gói Heroine bọc trong giấy bạc cùng với T sử dụng hết. Còn 01 gói Heroine bọc trong giấy bạc, bên ngoài bọc bằng nilon hàn kín S cầm trên tay rồi T chở S tiếp tục đi về.

Khi T và S đi đến ngã 3 thuộc Thôn 8, xã Đ, huyện Đ thì bị Công an huyện Đắk Glong bắt quả tang, thu giữ 01 gói giấy bạc, bên ngoài bọc bằng nilon hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng (*ngghi là Heroine*), đã được niêm phong.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ: 01 gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng, bên ngoài bọc nilon trong suốt, niêm phong ký hiệu M; 02 bom kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 93P1-11389, nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu đỏ.

Tại bản giám định số 128/KLMT-PC09 ngày 07-9-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận như sau: Chất rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu M là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,3559 gam. Hoàn lại đối tượng sau giám định là 0,2614 gam.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; bị cáo Tào Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với các bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh S, Tào Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh S từ 05 đến 06 năm tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tào Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 05 đến 10 triệu đồng sung quỹ Nhà nước; các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 0,2614 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 02 bom kim tiêm đã qua sử dụng.

Đối với xe mô tô BKS 93P1-11389 do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã chuyển cho Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Đắk Glong xử lý theo quy định.

Đối với người tên M, do chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên tiếp tục xác minh, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với anh Hoàng Văn C, khi cho Nguyễn Thanh S mượn xe mô tô không biết S sử dụng để đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Vào khoảng 09 giờ 10 phút ngày 02-9-2021, Tào Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93P1-11389 chở Nguyễn Thanh S đi mua 500.000 đồng ma túy loại Heroine của người đàn ông tên M (*chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) tại xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông về sử dụng. Sau đó S và T đã sử dụng hết 01 gói Heroine; còn lại 01 gói Heroine, S cầm trên tay rồi T chở về nhà. Khi về đến Thôn 8, xã Đ, huyện Đ, S và T bị Công an huyện Đắk Glong bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số 128/KLMT-PC09 ngày 07/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu M là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,3559 gam. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm, nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo T thuộc trường hợp được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

**Điểm c khoản 1, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định như sau:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

...

*o) Tái phạm nguy hiểm”*

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của con người, là tiền đề tạo ra những hệ lụy xấu cho đời sống xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, do đó phải xử lý nghiêm trước pháp luật. Xét thấy, các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công vai trò, trước đó, các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo S đã nhiều lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo T đã có quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng chưa chấp hành, hành vi của các bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo. Xét

cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo tự cải tạo, giáo dục đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo S có bố là thương binh hạng 4/4 nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, bị cáo S được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố, xét xử và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ pháp lý.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo đều làm nông, mức thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Đối với người thanh niên tên M đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh S do chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên tiếp tục xác minh, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với anh Hoàng Văn C, khi cho Nguyễn Thanh S mượn xe mô tô không biết S sử dụng để đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 0,2614 gam gam Heroine hoàn lại sau giám định và 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Đối với xe mô tô BKS 93P1-11389 do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã chuyển cho Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Đắk Glong xử lý theo quy định

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh S, Tào Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02-9-2021).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tào Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13-10-2021).

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 0,2614 gam Heroine hoàn lại sau giám định và 02 bơm kim tiêm.

Đối với xe mô tô BKS 93P1-11389 do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã chuyển cho Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Đăk Glong xử lý theo quy định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh S, Tào Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Công an huyện Đăk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đăk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đăk Glong;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(ĐÃ KÝ)**

**Phạm Đình Hưng**



